

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9542 / CT-TTHT
V/v hướng dẫn thuế TNCN.

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2018

Kính gửi: Chi cục Thuế Thị xã Sơn Tây

Trả lời công văn số 497/CCT-KK&KTT ngày 12/02/2018 của Chi cục Thuế Thị xã Sơn Tây vướng mắc của ông Nguyễn Văn Đào (MST 8461597382), Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật thuế TNCN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế TNCN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN.

+ Tại Khoản 1 Điều 3 quy định các khoản thu nhập được miễn thuế như sau:

"1. Căn cứ quy định tại Điều 4 của Luật Thuế thu nhập cá nhân, Điều 4 của Nghị định số 65/2013/NĐ-CP, các khoản thu nhập được miễn thuế bao gồm:

...

e) Thu nhập của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp tham gia vào hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng, đánh bắt thủy sản chưa qua chế biến hoặc chỉ qua sơ chế thông thường chưa chế biến thành sản phẩm khác.

Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp tham gia vào hoạt động sản xuất theo hướng dẫn tại điểm này phải thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

e.1) Có quyền sử dụng đất, quyền thuê đất, quyền sử dụng mặt nước, quyền thuê mặt nước hợp pháp để sản xuất và trực tiếp tham gia lao động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng thủy sản.

Trường hợp đi thuê lại đất, mặt nước của tổ chức, cá nhân khác thì phải có văn bản thuê đất, mặt nước theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân nhận khoán trồng rừng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng với các công ty Lâm nghiệp). Đối với hoạt động đánh bắt thủy sản phải có giấy chứng nhận quyền sở hữu hoặc hợp đồng thuê tàu, thuyền sử dụng vào mục đích đánh bắt và trực tiếp tham gia hoạt động đánh bắt thủy sản (trừ trường hợp đánh bắt thủy sản trên sông bằng hình thức đáy sông (đáy cá) và không thuộc những hoạt động khai thác thủy sản bị cấm theo quy định của pháp luật).

e.2) Thực tế cư trú tại địa phương nơi diễn ra hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng, đánh bắt thủy sản.

Địa phương nơi diễn ra hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng thủy sản theo hướng dẫn này là quận, huyện, thị xã, thành phố



thuộc tỉnh (gọi chung là đơn vị hành chính cấp huyện) hoặc huyện giáp ranh với nơi diễn ra hoạt động sản xuất.

Riêng đối với hoạt động đánh bắt thủy sản thì không phụ thuộc nơi cư trú.

e.3) Các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng đánh bắt thủy sản chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc mới chỉ sơ chế thông thường là sản phẩm mới được làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, tách hạt, cắt, ướp muối, bảo quản lạnh và các hình thức bảo quản thông thường khác.

..."

- Căn cứ Điều 1 Luật cư trú số 81/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội quy định về cư trú:

"Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Luật này quy định về quyền tự do cư trú của công dân trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trình tự, thủ tục đăng ký, quản lý cư trú; quyền, trách nhiệm của công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức về đăng ký, quản lý cư trú.

Cư trú là việc công dân sinh sống tại một địa điểm thuộc xã, phường, thị trấn dưới hình thức thường trú hoặc tạm trú."

- Căn cứ Khoản 4 Điều 4 Thông tư số 37/2010/TT-BTC ngày 18/03/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn trường hợp lập lại chứng từ khấu trừ như sau:

"Những trường hợp chứng từ khấu trừ đã được lập và giao cho người nộp thuế, sau đó phát hiện sai phải lập lại chứng từ khấu trừ thay thế thì tổ chức trả thu nhập phải lập biên bản ghi rõ nội dung sai, số, ngày chứng từ khấu trừ đã lập sai có chữ ký xác nhận của người nhận thu nhập, đồng thời yêu cầu người có thu nhập nộp lại liên chứng từ đã lập sai (liên giao cho người bị khấu trừ) cho tổ chức trả thu nhập để lưu cùng với biên bản. Sau khi đã thu hồi chứng từ khấu trừ lập sai, tổ chức trả thu nhập lập chứng từ khấu trừ mới thay thế để giao cho người nộp thuế và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số chứng từ khấu trừ hủy bỏ."

Liên quan đến nội dung vướng mắc tương tự, Tổng cục Thuế đã có công văn số 1710/TCT-TNCN ngày 25/04/2016 hướng dẫn về việc miễn thuế TNCN đối với hộ, cá nhân trực tiếp tham gia vào hoạt động sản xuất nông nghiệp và công văn số 5055/TCT-TNCN ngày 30/11/2015 hướng dẫn Công ty cổ phần Chăn nuôi C.P Việt Nam về thuế TNCN và hóa đơn.

Trường hợp cá nhân, hộ gia đình ký hợp đồng hợp tác chăn nuôi với tổ chức và trực tiếp tham gia vào hoạt động chăn nuôi đồng thời thỏa mãn các điều kiện quy định tại Điểm e, Khoản 1, Điều 3, Chương II, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính nêu trên thì khoản tiền nhận được từ hoạt động hợp tác chăn nuôi này được miễn thuế thu nhập cá nhân.

Trường hợp năm 2017, Công ty cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam – Chi nhánh số 2 tại Hà Nội đã khấu trừ thuế TNCN trên khoản tiền nhận được từ hoạt động hợp tác chăn nuôi của ông Nguyễn Văn Đào, đề nghị ông Nguyễn Văn Đào liên hệ với Công ty cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam – Chi nhánh số 2 tại

Hà Nội để được trả lại số tiền khấu trừ chưa đúng quy định và thu hồi chứng từ khấu trừ đã cấp.

Cục Thuế TP Hà Nội thông báo Chi cục Thuế Thị xã Sơn Tây được biết và hướng dẫn người nộp thuế thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Pháp chế;
- Công ty cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam – Chi nhánh số 2;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6; 3)



Mai Sơn

